

PHỤ LỤC

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Thông báo số 767 /TB-UBND ngày 12 /9/2025 của UBND xã Quốc Việt)

TT	Tên TTHC hoặc nhóm TTHC (mã số TTHC)	Lĩnh vực	Thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện qua bưu chính công ích
			Toàn trình	Một phần	
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (1.172 TTHC)				
I	Sở Khoa học và Công nghệ (158 TTHC)				
1	Thủ tục đăng ký Công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận (2.001209.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng	x		x
2	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh (2.001207.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng	x		x
3	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành (2.001277.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng	x		x
4	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận (2.001208.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng		x	x
5	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định (2.001100.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng		x	x
6	Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp (2.001501.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng	x		x
7	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa (3.000453.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
8	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa (3.000451.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
9	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa (3.000454.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
10	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng (3.000455.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
11	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng (3.000456.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
12	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng (3.000457.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
13	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa (3.000458.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
14	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa (3.000460.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
15	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa (3.000459.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
16	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý (3.000461.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
17	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý (3.000462.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
18	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý (3.000464.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
19	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân (2.002253.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
20	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn (3.000475.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
21	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn (3.000476.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
22	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho chuyên gia tư vấn độc lập (3.000477.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
23	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho chuyên gia tư vấn độc lập (3.000478.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
24	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức chứng nhận (3.000479.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
25	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức chứng nhận (3.000480.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x

26	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập, tổ chức chứng nhận và thẻ cho chuyên gia trong trường hợp bị mất, hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ liên lạc (3.000481.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
27	Thủ tục cấp bổ sung thẻ chuyên gia tư vấn, thẻ chuyên gia đánh giá cho tổ chức tư vấn, tổ chức chứng nhận (3.000482.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
28	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá thực hiện tư vấn, đánh giá tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước (3.000483.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
29	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá thực hiện tư vấn, đánh giá tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
30	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá thực hiện tư vấn, đánh giá tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước trong trường hợp bị mất, hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ liên lạc	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
31	Thủ tục cấp Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố đủ năng lực thực hiện hoạt động đào tạo.	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
32	Thủ tục cấp Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố bổ sung, điều chỉnh phạm vi đào tạo (3.000487.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
33	Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng	x		x
34	Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng (2.000212.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng	x		x
35	Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng (1.000449.000.00.00.H37)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng	x		x
36	Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng	x		x
37	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường (3.000450)	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
38	Thủ tục chấm dứt hiệu lực của giấy chứng nhận đăng ký khi nhận được đề nghị không tiếp tục thực hiện toàn bộ lĩnh vực hoạt động đã được chứng nhận đăng ký của tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
39	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
40	Thủ tục chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
41	Thủ tục điều chỉnh quyết định chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
42	Thủ tục hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận chuẩn đo lường	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
43	Thủ tục chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
44	Thủ tục điều chỉnh nội dung quyết định chứng nhận, cấp thẻ, cấp lại thẻ kiểm định viên đo lường	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
45	Thủ tục hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			x
46	Thủ tục hỗ trợ kinh phí hoặc mua công nghệ được tổ chức, cá nhân trong nước tạo ra từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để sản xuất sản phẩm quốc gia, trọng điểm, chủ lực (1.011816)	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ	x		x
47	Thủ tục xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ (2.001179)	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ	x		x
48	Thủ tục công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu (1.011812)	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ	x		x
49	Chấp thuận chuyển giao công nghệ	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			
50	Cấp Giấy phép chuyển giao công nghệ	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			
51	Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			
52	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			
53	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			
54	Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			
55	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			
56	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			
57	Xác nhận phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ sử dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất của dự án đầu tư	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			
58	Cho phép thành lập và phê duyệt điều lệ của tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài.	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			
59	Cấp Giấy phép thành lập lần đầu cho Văn phòng đại diện, Chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam.	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			

60	Đề nghị thành lập tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc ở nước ngoài	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			
61	Đề nghị thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ Việt Nam ở nước ngoài	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			
62	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao cho tổ chức	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			
63	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao cho cá nhân	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			
64	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			
65	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho tổ chức	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			
66	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho cá nhân	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			
67	Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			
68	Cấp giấy chứng nhận cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			
69	Thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước.	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			x
70	Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước.	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			x
71	Thủ tục đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước.	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			x
72	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			x
73	Thủ tục phê duyệt thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ ứng dụng/hỗ trợ duy trì ứng dụng kết quả nghiên cứu từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			x
74	Thủ tục nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ ứng dụng/hỗ trợ duy trì ứng dụng kết quả nghiên cứu từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			x
75	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ	x		x
76	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ	x		x
77	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ	x		x
78	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ	x		x
79	Đánh giá, xác nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ	x		x
80	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân.	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ	x		x
81	Quyết định cho phép tổ chức, cá nhân khác sử dụng giống cây trồng được bảo hộ là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước. 1.012075.000.00.00.H37	Lĩnh vực Trồng trọt	x		x
82	Giao quyền đăng ký đối với giống cây trồng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước 1.012074.000.00.00.H37	Lĩnh vực Trồng trọt	x		x
83	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp (1.011937.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ		x	x
84	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp (1.011938.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ		x	x
85	Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp (1.011939.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ	x		x
86	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp (1.013916.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			x
87	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp (1.013919.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			x
88	Thủ tục thu hồi chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp (1.013922.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			x
89	Thủ tục ghi nhận tổ chức đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp (1.013924.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			x
90	Thủ tục ghi nhận người đại diện sở hữu công nghiệp (1.013925.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			x
91	Thủ tục ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp (1.013928.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			x
92	Thủ tục xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp (1.013942.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			x
93	Thủ tục xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp (1.013954.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			x
94	Thủ tục đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp (1.013955.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			x
95	Thủ tục cấp Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp (1.013956.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			x

96	Thủ tục cấp lại Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp (1.013958.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			x
97	Thủ tục thu hồi Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp (1.013959.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			x
98	Thủ tục đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ giám định sở hữu công nghiệp (1.013963.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			x
99	Thủ tục cấp phó bản văn bằng bảo hộ và cấp lại văn bằng bảo hộ/phó bản văn bằng bảo hộ (1.013966.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			x
100	Thủ tục đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp (1.013968.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			x
101	Thủ tục ghi nhận việc sửa đổi nội dung, gia hạn, chấm dứt trước thời hạn hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp (1.013970.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			x
102	Thủ tục cấp phó bản, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp (1.013972.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			x
103	Thủ tục ra quyết định bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng sáng chế (1.013973.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			x
104	Thủ tục yêu cầu chấm dứt quyền sử dụng sáng chế theo quyết định bắt buộc (1.013974.000.00.00.H37)	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			x
105	Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với tranh chấp của doanh nghiệp viễn thông thuộc phạm vi giấy phép cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trên một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. (1.013819)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
106	Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với tranh chấp của doanh nghiệp viễn thông thuộc phạm vi giấy phép cung cấp dịch vụ không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất). (1.013877)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
107	Ngừng kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với doanh nghiệp viễn thông không phải là doanh nghiệp viễn thông nắm giữ phương tiện thiết yếu, doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường hoặc doanh nghiệp thuộc nhóm doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường đối với thị trường dịch vụ viễn thông Nhà nước quản lý, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông công ích (có giấy phép cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trên một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương) khi ngừng kinh doanh một phần hoặc toàn bộ các dịch vụ viễn thông (1.013885)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
108	Ngừng kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với doanh nghiệp viễn thông không phải là doanh nghiệp viễn thông nắm giữ phương tiện thiết yếu, doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường hoặc doanh nghiệp thuộc nhóm doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường đối với thị trường dịch vụ viễn thông Nhà nước quản lý, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông công ích (có giấy phép cung cấp dịch vụ không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)) khi ngừng kinh doanh một phần hoặc toàn bộ các dịch vụ viễn thông (1.013888)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
109	Đăng ký cung cấp dịch vụ viễn thông (1.013912)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
110	Thông báo cung cấp dịch vụ viễn thông đối với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông cơ bản trên Internet, dịch vụ điện toán đám mây, dịch vụ thư điện tử, dịch vụ thư thoại, dịch vụ fax gia tăng giá tr (1.013897)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
111	Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) (1.013899)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
112	Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (1.013900)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
113	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP (1.013901)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
114	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP (1.013902)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
115	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP (1.013903)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
116	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP (1.013904)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
117	Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (1.013905)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x

118	Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) (1.013906)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
119	Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (1.013907)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
120	Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) (1.013976)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
121	Thu hồi giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) và giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ viễn thông (1.013908)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
122	Thu hồi giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (1.013909)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
123	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động (1.013913)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
124	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động (1.013914)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
125	Gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động (1.013915)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
126	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động (1.013917)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
127	Phân bổ số thuê bao di động H2H theo phương thức đấu giá (1.013910)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
128	Hoàn trả số thuê bao di động H2H được phân bổ theo phương thức đấu giá (1.013911)	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	x		x
129	Cấp giấy phép sử dụng thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh.	Lĩnh vực năng lượng nguyên tử	x		x
130	Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn trong sử dụng thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh.	Lĩnh vực năng lượng nguyên tử	x		x
131	Khai báo thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh.	Lĩnh vực năng lượng nguyên tử	x		x
132	Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Lĩnh vực năng lượng nguyên tử	x		x
133	Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế (2.002380.000.00.00.H37)	Lĩnh vực năng lượng nguyên tử	x		x
134	Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Lĩnh vực năng lượng nguyên tử	x		x
135	Bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Lĩnh vực năng lượng nguyên tử	x		x
136	Sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Lĩnh vực năng lượng nguyên tử	x		x
137	Cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Lĩnh vực năng lượng nguyên tử	x		x
138	Cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	Lĩnh vực năng lượng nguyên tử	x		x
139	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá.	Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện	x		x
140	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá.	Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện	x		x
141	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá.	Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện	x		x
142	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá.	Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện	x		x
143	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư.	Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện	x		x
144	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư	Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện	x		x
145	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư.	Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện	x		x
146	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư.	Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện	x		x
147	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế).	Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện	x		x
148	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế).	Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện	x		x
149	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế).	Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện	x		x

150	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế).	Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện	x		x
151	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ.	Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện	x		x
152	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ.	Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện	x		x
153	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ.	Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện	x		x
154	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ.	Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện	x		x
155	Cấp giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện cấp chứng chỉ vô tuyến điện nghiệp dư.	Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện	x		x
156	Cấp đổi giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện cấp chứng chỉ vô tuyến điện nghiệp dư.	Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện	x		x
157	Cấp giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện đào tạo, cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải.	Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện	x		x
158	Cấp đổi giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện đào tạo, cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải.	Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện	x		x
II	Sở Nông nghiệp và Môi trường (89 TTHC)				
1	Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất (1.012821)	Đất đai	x		x
2	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất (1013823)	Đất đai		x	x
3	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất (1013825)	Đất đai		x	x
4	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư (1013826)	Đất đai		x	x
5	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa (1013827)	Đất đai		x	x
6	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư	Đất đai		x	x
7	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích (1013946)	Đất đai		x	x
8	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý (1.012756)	Đất đai	X		Có
9	Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng (1.012766)	Đất đai	X		Có
10	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp (1.012793)	Đất đai	X		Có
11	Tách thửa hoặc hợp thửa đất (1.012784)	Đất đai		X	Có
12	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp (1.012790)	Đất đai	X		Có
13	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi (1.012791)	Đất đai	X		x
14	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp (1.013947)	Đất đai	X		x
15	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên (1.013833)	Đất đai	X		x
16	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp (1.012781)	Đất đai		X	x
17	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận (1.012782)	Đất đai		X	Có
18	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (1.012783)	Đất đai	X		Có
19	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất (1.012786)	Đất đai	X		Có
20	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định (1.012785)	Đất đai	X		Có
21	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản (1.012787)	Đất đai	X		Có

22	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm (1.013831)	Đất đai	X		Có
23	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu (1.013977)	Đất đai	X		Có
24	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (1.013980)	Đất đai	X		Có
25	Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền (1.013992)	Đất đai	X		Có
26	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 (1.013993)	Đất đai		X	Có
27	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất (1.013994)	Đất đai	X		Có
28	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở nội dung đã đăng ký (1.013995)	Đất đai	X		Có
29	Công nhận làng nghề (1.003695)	Kinh tế hợp tác và PTNT		x	x
30	Công nhận nghề truyền thống (1.003712)	Kinh tế hợp tác và PTNT		x	x
31	Công nhận làng nghề truyền thống	Kinh tế hợp tác và PTNT		x	x
32	Hỗ trợ dự án liên kết (1.003397)	Kinh tế hợp tác và PTNT		x	x
33	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh. (1004427)	Thủy lợi		x	x
34	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (2.001796)	Thủy lợi		x	x
35	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (2.001426)	Thủy lợi		x	x
36	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh. (2.001795)	Thủy lợi		x	x
37	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh. (1.003870)	Thủy lợi		x	x
38	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh. (1.003921)	Thủy lợi	x		x
39	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh. (1.003893)	Thủy lợi	x		x
40	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của Chủ tịch UBND cấp tỉnh. (2.001793)	Thủy lợi		x	x
41	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh. (1.004385)	Thủy lợi		x	x
42	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh. (2.001791)	Thủy lợi		x	x
43	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh. (1.003880)	Thủy lợi		x	x
	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình				

44	thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh. (2.001401)	Thủy lợi		x	x
45	Phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công đối với đập, hồ chứa nước và vùng hạ du đập trên địa bàn từ 02 xã trở lên thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (1.003211)	Thủy lợi		x	x
46	Phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đối với đập, hồ chứa nước và vùng hạ du đập trên địa bàn từ 02 xã trở lên thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (1.003203)	Thủy lợi		x	x
47	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (1.003188)	Thủy lợi		x	x
48	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (1.003232)	Thủy lợi		x	x
49	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (1.003221)	Thủy lợi		x	x
50	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND cấp tỉnh quản lý	Thủy lợi		x	x
51	Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND cấp tỉnh quản lý	Thủy lợi		x	x
52	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất (1.004122)	Tài nguyên nước		x	x
53	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất (2.001738)	Tài nguyên nước		x	x
54	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất (1.004253)	Tài nguyên nước	x		x
55	Trả lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất(1.012501)	Tài nguyên nước		x	x
56	Chấp thuận nội dung về phương án chuyển nước (1.012498)	Tài nguyên nước		x	x
57	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình cấp cho sinh hoạt đã đi vào vận hành và được cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước nhưng chưa được phê duyệt tiền cấp quyền (1.012505)	Tài nguyên nước		x	x
58	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành (1.009669)	Tài nguyên nước		x	x
59	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành (2.001770)	Tài nguyên nước		x	x
60	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (1.004283)	Tài nguyên nước		x	x
61	Tạm dừng hiệu lực giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước (1.012500)	Tài nguyên nước		x	x
62	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m³/ngày đêm (1.004232)	Tài nguyên nước		x	x
63	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m³/ngày đêm (1.004228)	Tài nguyên nước		x	x
64	Cấp giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m³/ngày đêm (1.004223)	Tài nguyên nước		x	x
65	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m³/ngày đêm (1.004211)	Tài nguyên nước		x	x
66	Cấp giấy phép khai thác nước mặt, nước biển (đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 và các trường hợp quy định tại điểm c, d, đ, e khoản 4 Điều 31 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025) (1.004179)	Tài nguyên nước		x	x
67	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt, nước biển (1.004167)	Tài nguyên nước		x	x
68	Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước (1.011518)	Tài nguyên nước		x	x
69	Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước (1.000824)	Tài nguyên nước		x	x
70	Đăng ký sử dụng mặt nước, đào hồ, ao, sông, suối, kênh, mương, rạch (1.012502)	Tài nguyên nước	x		x
71	Lấy ý kiến về phương án bổ sung nhân tạo nước dưới đất (1.012503)	Tài nguyên nước		x	x
72	Lấy ý kiến về kết quả vận hành thử nghiệm bổ sung nhân tạo nước dưới đất (1.012504)	Tài nguyên nước		x	x
73	Đăng ký khai thác, sử dụng nước mặt (1.011516)	Tài nguyên nước	x		x
74	Cấp giấy phép khai thác nước mặt (đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024) (2.000021)	Tài nguyên nước		x	x
75	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt (2.000018)	Tài nguyên nước		x	x
76	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện (2.001850)	Tài nguyên nước		x	x
77	Lấy ý kiến đối với công trình khai thác nguồn nước	Tài nguyên nước		x	x
78	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi (3.000327)	Quản lý công sản		x	x
79	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại (3.000326)	Quản lý công sản		x	x

80	Giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch cho doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng (<i>trường hợp nước sạch nông thôn</i>) (1.011769)	Quản lý công sản		x	x
81	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi (3.000324)	Quản lý công sản		x	x
82	Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi (3.000328)	Quản lý công sản		x	x
83	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (1.000987)	Khí tượng thủy văn		x	x
84	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (1.000970)	Khí tượng thủy văn		x	x
85	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (1.000943)	Khí tượng thủy văn	x		x
86	Phê duyệt nội dung trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu với tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài không thuộc điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên đối với thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trong địa giới hành chính của tỉnh	Khí tượng thủy văn		x	x
87	Phê duyệt kế hoạch tác động vào thời tiết trong địa giới hành chính của tỉnh	Khí tượng thủy văn		x	x
88	Cấp đổi giấy phép môi trường (1.010728)	Môi trường	x		x
89	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (1.010729)	Môi trường	x		x
III	Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn (43 TTHC)				
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) (1.013236.000.00.00.H37)	Hoạt động xây dựng	x		x
2	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) (1.013238.000.00.00.H37)	Hoạt động xây dựng	x		x
3	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) (1.013230.000.00.00.H37)	Hoạt động xây dựng	x		x
4	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) (1.013231.000.00.00.H37)	Hoạt động xây dựng		x	x
5	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) (1.013233.000.00.00.H37)	Hoạt động xây dựng		x	x
6	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) (1.013235.000.00.00.H37)	Hoạt động xây dựng		x	x
7	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (2.000063.000.00.00.H37)	Thương mại Quốc tế	x		x
8	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (2.000450.000.00.00.H37)	Thương mại Quốc tế	x		x
9	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (2.000347.000.00.00.H37)	Thương mại Quốc tế	x		x
10	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (2.000327.000.00.00.H37)	Thương mại Quốc tế	x		x
11	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (2.000314.000.00.00.H37)	Thương mại Quốc tế	x		x
12	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf (1.009742.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
13	Chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại Khu Kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định 31/2021/NĐ-CP (1.009755.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
14	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP (1.009748.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
15	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.009757.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
16	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý (1.009759.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
17	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (1.009762.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
18	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (1.009763.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x

19	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (1.009764.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam			
20	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (1.009765.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
21	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (1.009766.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
22	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (1.009767.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
23	Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (1.009770.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
24	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (1.009756.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
25	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (1.009760.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
26	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của toà án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư (1.009769.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
27	Ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (1.009771.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
28	Cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (1.009774.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam			
29	Đổi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (1.009773.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
30	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (1.009776.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
31	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của toà án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (1.009768.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
32	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài (1.009775.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
33	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (1.009777.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam		x	x
34	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt (2.002725.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
35	Điều chỉnh mục tiêu hoạt động của dự án thực hiện theo thủ tục đầu tư đặc biệt (2.002726.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
36	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt (2.002727.000.00.00.H37)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
37	Công bố dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất (2.002603.000.00.00.H37)	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	x		x
38	Cấp/cấp lại Giấy chứng nhận khu công nghiệp sinh thái (2.002728.000.00.00.H37)	Khu công nghiệp, khu kinh tế	x		x
39	Chấm dứt hiệu lực và thu hồi Giấy chứng nhận khu công nghiệp sinh thái (2.002731.000.00.00.H37)	Khu công nghiệp, khu kinh tế	x		x
40	Cấp/cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp sinh thái (2.002729.000.00.00.H37)	Khu công nghiệp, khu kinh tế	x		x
41	Chấm dứt hiệu lực và thu hồi Giấy chứng nhận doanh nghiệp sinh thái (2.002732.000.00.00.H37)	Khu công nghiệp, khu kinh tế	x		x
42	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp (2.001955.000.00.00.H37)	Lao động tiền lương	x		x
43	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày (1.005132.000.00.00.H37)	Quản lý lao động ngoài nước	x		x
IV	Sở Nội vụ (56 TTHC)				
1	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội 1.012927.000.00.00.H37	Quản lý nhà nước về Hội	x		x
2	Thủ tục thành lập hội 1.012929.000.00.00.H37	Quản lý nhà nước về Hội	x		x
3	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội 1.012942.000.00.00.H37	Quản lý nhà nước về Hội	x		x
4	Thủ tục thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội 1.012943.000.00.00.H37	Quản lý nhà nước về Hội	x		x
5	Thủ tục hội tự giải thể 1.012946.000.00.00.H37	Quản lý nhà nước về Hội	x		x
6	Thủ tục cho phép hội đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện 1.012947.000.00.00.H37	Quản lý nhà nước về Hội	x		x
7	Thủ tục cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn 1.012948.000.00.00.H37	Quản lý nhà nước về Hội	x		x

8	Thủ tục chia, tách; sát nhập; hợp nhất hội 1.012945.000.00.00.H37	Quản lý nhà nước về Hội	x		x
9	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ 1.003822.000.00.00.H37	Quản lý nhà nước về Quỹ	x		x
10	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ . 1.013018.000.00.00.H37	Quản lý nhà nước về Quỹ	x		x
11	Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ. 1.013713.000.00.00.H37	Quản lý nhà nước về Quỹ	x		x
12	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ 1.003916.000.00.00.H37	Quản lý nhà nước về Quỹ	x		x
13	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động. 1.013715.000.00.00.H37	Quản lý nhà nước về Quỹ	x		x
14	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ 1.003920.000.00.00.H37	Quản lý nhà nước về Quỹ	x		x
15	Thủ tục quỹ tự giải thể. 1.013717.000.00.00.H37	Quản lý nhà nước về Quỹ	x		x
16	Thủ tục thành lập tổ chức thanh niên xung phong ở cấp tỉnh 2.001717.000.00.00.H37	Quản lý nhà nước về Công tác thanh niên	x		x
17	Thủ tục giải thể tổ chức thanh niên xung phong ở cấp tỉnh 2.001717.000.00.00.H37	Quản lý nhà nước về Công tác thanh niên	x		x
18	Thủ tục xác nhận phiên hiệu thanh niên xung phong ở cấp tỉnh 2.001683.000.00.00.H37	Quản lý nhà nước về Công tác thanh niên	x		x
19	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến 2.001396.000.00.00.H37	Người có công	x		x
20	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài (thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh) 1.013718.000.00.00.H37	Việc làm	x		x
21	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động (thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh) 1.013719.000.00.00.H37	Việc làm	x		x
22	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh) 1.013720.000.00.00.H37	Việc làm	x		x
23	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh) 1.013721.000.00.00.H37	Việc làm	x		x
24	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh) (1.013721.000.00.00.H37)	Việc làm	x		x
25	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài 1.013718.000.00.00.H37	Việc làm	x		x
26	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động (1.013719.000.00.00.H37)	Việc làm	x		x
27	Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài 2.000219.000.00.00.H37	Việc làm	x		x
28	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (2.000205.000.00.00.H37)	Việc làm	x		x
29	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (2.000192.000.00.00.H37)	Việc làm	x		x
30	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (1.009811.000.00.00.H37)	Việc làm	x		x
31	Thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm 1.009873.000.00.00.H37	Việc làm	x		x
32	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm 1.009874.000.00.00.H37	Việc làm	x		x
33	Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm 1.001865.000.00.00.H37	Việc làm	x		x
34	Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm 1.001823.000.00.00.H37	Việc làm	x		x
35	Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm 1.001853.000.00.00.H37	Việc làm	x		x
36	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp 2.001955.000.00.00.H37	Lao động tiền lương	x		x
37	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao độ 1.000414.000.00.00.H37	Lao động tiền lương	x		x
38	Thành lập Hội đồng thương lượng tập thể 1.009466.000.00.00.H37	Lao động tiền lương	x		x
39	Thay đổi Chủ tịch Hội đồng thương lượng tập thể, đại diện UBND cấp tỉnh, chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, thời gian hoạt động của Hội đồng thương lượng tập thể 1.009467.000.00.00.H37	Lao động tiền lương	x		x
40	Cấp giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động (1.000479.000.00.00.H37)	Lao động tiền lương	x		x

41	Gia hạn giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động 1.000464.000.00.00.H37	Lao động tiền lương	x		x
42	Cấp lại giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động 1.000448.000.00.00.H37	Lao động tiền lương	x		x
43	Kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu. 1.013723.000.00.00.H37	An toàn vệ sinh lao động		x	x
44	Gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đổi tên Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan Trung ương quyết định thành lập); Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện a toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan Trung ương quyết định thành lập). 1.005450.000.00.00.H37	An toàn vệ sinh lao động	x		x
45	Khai báo với Sở Nội vụ địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. 2.000134.000.00.00.H37	An toàn vệ sinh lao động	x		x
46	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung, ương, các tập đoàn tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập) 1.005449.000.00.00.H37	An toàn vệ sinh lao động	x		x
47	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập từ 90 ngày trở lên 1.013727.000.00.00.H37	Quản lý lao động ngoài nước	x		x
48	Báo cáo đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài của tổ chức, cá nhân Việt Nam đầu tư ra nước ngoài 1.013728.000.00.00.H37	Quản lý lao động ngoài nước	x		x
49	Báo cáo đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài của doanh nghiệp trúng thầu, nhận thầu công trình, dự án ở nước ngoài 1.013729.000.00.00.H37	Quản lý lao động ngoài nước	x		x
50	Nhận lại tiền ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài (hợp đồng từ 90 ngày trở lên) 1.013730.000.00.00.H37	Quản lý lao động ngoài nước	x		x
51	Đăng ký hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài 1.013731.000.00.00.H37	Quản lý lao động ngoài nước	x		x
52	Xác nhận danh sách người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài 1.013732.000.00.00.H37	Quản lý lao động ngoài nước	x		x
53	Chuẩn bị nguồn lao động của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 1.013733.000.00.00.H37	Quản lý lao động ngoài nước	x		x
54	Đề nghị việc sử dụng người chưa đủ 13 tuổi làm việc 1.012091.000.00.00.H37	Lao động tiền lương và Bảo hiểm xã hội	x		x
55	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trữ 1.013934.000.00.00.H37	Lưu trữ		x	x
56	Công nhận tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt 1.013937.000.00.00.H37	Lưu trữ		x	x
V	Sở Y tế (118 TTHC)				
1	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với sản phẩm thực phẩm xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế	An toàn thực phẩm	x		x
2	Sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với sản phẩm thực phẩm xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế	An toàn thực phẩm	x		x
3	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.	An toàn thực phẩm	x		x
4	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế	An toàn thực phẩm		x	x
5	Đăng ký bán công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	An toàn thực phẩm	x		x
6	Đăng ký bán công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	An toàn thực phẩm	x		x
7	Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	An toàn thực phẩm			x
	Gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	An toàn thực phẩm		x	x
8	Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý Nhà nước	An toàn thực phẩm		x	x
9	Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được tổ chức công nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức công nhận nước ngoài là thành viên tham gia thỏa thuận lẫn nhau của Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Quốc tế, Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Châu Á- Thái Bình Dương đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC17025 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025	An toàn thực phẩm		x	x
10	Miễn kiểm tra giám sát đối với cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được tổ chức công nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức công nhận nước ngoài là thành viên tham gia thỏa thuận lẫn	An toàn thực phẩm	x		x
11	Cấp giấy chứng nhận đối với thực phẩm xuất khẩu	An toàn thực phẩm	x		x
12	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập và giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập	Bảo trợ xã hội	x		x
13	Cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội	Bảo trợ xã hội	x		x
14	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội	Bảo trợ xã hội	x		x

15	Thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Bảo trợ xã hội	x		x
16	Đăng ký hành nghề công tác xã hội tại Việt Nam đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Bảo trợ xã hội	x		x
17	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	Bảo trợ xã hội	x		x
18	Cho phép nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc có hạn dùng còn lại tại thời điểm thông quan ngắn hơn quy định (1.014078)	Dược phẩm	x		x
19	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.014087)	Dược phẩm	x		x
20	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh (1.014090)	Dược phẩm	x		x
21	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược cho người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề dược theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật Dược) theo hình thức xét hồ sơ (1.014092)	Dược phẩm	x		x
22	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề dược (1.014099)	Dược phẩm	x		x
23	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất) (1.014100)	Dược phẩm	x		x
24	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (1.014101)	Dược phẩm	x		x
25	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động (1.014102)	Dược phẩm	x		x
26	Cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền) (1.014104)	Dược phẩm	x		x
27	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt (1.014105)	Dược phẩm	x		x
28	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kê thuốc	Dược phẩm	x		x
29	Cung cấp thuốc phóng xạ	Dược phẩm	x		x
30	Công nhận cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được phép thực hiện kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm	Dân số, Bà mẹ - Trẻ em		x	x
31	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Mỹ phẩm		x	x
32	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Mỹ phẩm	x		x
33	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với mỹ phẩm sản xuất trong nước để xuất khẩu	Mỹ phẩm	x	x	
34	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước	Mỹ phẩm	x		x
35	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	Khám bệnh, chữa bệnh		x	x
36	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	Khám bệnh, chữa bệnh		x	x
37	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	Khám bệnh, chữa bệnh		x	x
38	Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	Khám bệnh, chữa bệnh	x		x
39	Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	Khám bệnh, chữa bệnh	x		x
40	Thu hồi giấy phép hành nghề trong trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 Luật Khám bệnh, chữa bệnh	Khám bệnh, chữa bệnh	x		x
41	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS	Khám bệnh, chữa bệnh	x		x
42	Cho phép tổ chức đoàn khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo	Khám bệnh, chữa bệnh	x		x
43	Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh.	Khám bệnh, chữa bệnh	x		x
44	Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành	Khám bệnh, chữa bệnh	x		x
45	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa	Khám bệnh, chữa bệnh	x		x
46	Đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa	Khám bệnh, chữa bệnh	x		x
47	Đăng ký hành nghề	Khám bệnh, chữa bệnh	x		x
48	Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	Khám bệnh, chữa bệnh	x		x

49	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	Khám bệnh, chữa bệnh	x		x
50	Cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	Khám bệnh, chữa bệnh		x	x
51	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Khám bệnh, chữa bệnh		x	x
52	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Khám bệnh, chữa bệnh		x	x
53	Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Khám bệnh, chữa bệnh	x		x
54	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng	Khám bệnh, chữa bệnh		x	x
55	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm	Khám bệnh, chữa bệnh		x	x
56	Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	Khám bệnh, chữa bệnh		x	x
57	Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	Khám bệnh, chữa bệnh		x	x
58	Cấp giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Y Dược cổ truyền	x		x
59	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 4, 5 và khoản 6 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT	Y Dược cổ truyền	x		x
60	Cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Y Dược cổ truyền	x		x
61	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 1, 2 và khoản 3 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT	Y Dược cổ truyền		x	x
62	Cấp lại giấy chứng nhận lương y	Y Dược cổ truyền	x		x
63	Công bố đáp ứng tiêu chuẩn chế biến, bào chế thuốc cổ truyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền trực thuộc quản lý của Sở Y tế	Y Dược cổ truyền	x		x
64	Công bố đối với nguyên liệu sản xuất thiết bị y tế, chất ngoại kiểm chứa chất ma túy và tiền chất	Thiết bị y tế	x		
65	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với thiết bị y tế loại A, B	Thiết bị y tế			
66	Tiếp tục cho lưu hành thiết bị y tế trong trường hợp chủ sở hữu thiết bị y tế không tiếp tục sản xuất hoặc phá sản, giải thể đối với thiết bị y tế loại A, B	Thiết bị y tế	x		x
67	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D	Thiết bị y tế	x		
68	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A, B	Thiết bị y tế	x		
69	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	Thiết bị y tế	x		
70	Xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền	Thi đua khen thưởng	x		x
71	Cấp Giấy phép hoạt động hỗ trợ nạn nhân	Phòng, chống tệ nạn xã hội	x		x
72	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động hỗ trợ nạn nhân	Phòng, chống tệ nạn xã hội	x		x
73	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	Phòng, chống tệ nạn xã hội	x		x
74	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Phòng, chống tệ nạn xã hội	x		x
75	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Phòng, chống tệ nạn xã hội	x		x
76	Cấp Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Phòng, chống tệ nạn xã hội	x		x
77	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Phòng bệnh	x		x
78	Cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Phòng bệnh	x		x
79	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III	Phòng bệnh		x	x
80	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do hết hạn (1.013884)	Phòng bệnh		x	x
81	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do bị hỏng, bị mất (1.013893)	Phòng bệnh		x	x
82	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do thay đổi tên của cơ sở xét nghiệm (1.013865)	Phòng bệnh		x	x
83	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính (1.013869)	Phòng bệnh		x	x
84	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính (1.013873)	Phòng bệnh	x		x
85	Điều chỉnh giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính (1.013879)	Phòng bệnh	x		x
86	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động (1.013890)	Phòng bệnh		x	x
87	Đăng ký lưu hành mới chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (1.013866)	Phòng bệnh		x	x
88	Gia hạn số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (1.013874)	Phòng bệnh		x	x
89	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi quyền sở hữu số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (1.013887)	Phòng bệnh		x	x

90	Đăng ký lưu hành bổ sung do đổi tên chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (1.013891)	Phòng bệnh		x	x
91	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi địa điểm cơ sở sản xuất, thay đổi cơ sở sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (1.013895)	Phòng bệnh		x	x
92	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tên, địa chỉ liên lạc của đơn vị đăng ký, đơn vị sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (1.013867)	Phòng bệnh		x	x
93	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tác dụng, liều lượng sử dụng, phương pháp sử dụng, hàm lượng hoạt chất, hàm lượng phụ gia cộng hưởng, dạng chế phẩm, hạn sử dụng, nguồn hoạt chất (1.013868)	Phòng bệnh		x	x
94	Đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (1.013870)	Phòng bệnh	x		x
95	Thông báo thay đổi nội dung, hình thức nhãn chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (1.013872)	Phòng bệnh	x		x
96	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế để nghiên cứu (1.013875)	Phòng bệnh	x		x
97	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế phục vụ mục đích viện trợ (1.013880)	Phòng bệnh	x		x
98	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế là quả biểu, cho, tặng (1.013881)	Phòng bệnh	x		x
99	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế do trên thị trường không có sản phẩm hoặc phương pháp sử dụng phù hợp với nhu cầu của tổ chức, cá nhân xin nhập khẩu (1.013883)	Phòng bệnh	x		x
100	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế xuất khẩu (1.013886)	Phòng bệnh	x		x
101	Sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế xuất khẩu (1.013889)	Phòng bệnh	x		x
102	Đình chỉ lưu hành, thu hồi số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (1.013892)	Phòng bệnh	x		x
103	Cấp Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy được chỉ định (bên thứ ba) đối với thuốc lá (1.013896)	Phòng bệnh	x		x
104	Cấp Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thuốc lá (bên thứ nhất) (1.013898)	Phòng bệnh	x		x
105	Cấp lại Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy đối với thuốc lá (1.013894)	Phòng bệnh	x		x
106	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	Phòng bệnh		x	x
107	Công bố cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế	Phòng bệnh	x		x
108	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế. 1.002564	Phòng bệnh	x		x
109	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng. 1.001189	Phòng bệnh	x		x
110	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT. 1.001178	Phòng bệnh	x		x
111	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo. mã số: 1.001114	Phòng bệnh	x		x
112	Công bố cơ sở đủ điều kiện kiểm nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế. 1.004070	Phòng bệnh	x		x
113	Công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế. mã số: 1.004062	Phòng bệnh	x		x
114	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế. 1.002944	Phòng bệnh	x		x
115	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm. 1.002467	Phòng bệnh	x		x
116	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	Phòng bệnh			
117	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	Phòng bệnh			
118	Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng	Phòng bệnh			
VI	Sở Ngoại vụ (04 TTHC)				
1	Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ (2.002311)	Hội nghị hội thảo quốc tế		x	x
2	Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ (2.002312)	Hội nghị hội thảo quốc tế		x	x
3	Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ (2.002313)	Hội nghị hội thảo quốc tế		x	x
4	Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ (2.002314)	Hội nghị hội thảo quốc tế		x	x

VII	Sở Công Thương (141 TTHC)				
1	Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện (2.001384)	An toàn Đập, Hồ chứa thủy điện	x		
2	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (2.001322)	An toàn Đập, Hồ chứa thủy điện	x		
3	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (2.001313)	An toàn Đập, Hồ chứa thủy điện	x		
4	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (2.001300)	An toàn Đập, Hồ chứa thủy điện	x		
5	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (2.001292)	An toàn Đập, Hồ chứa thủy điện	x		
6	Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh(1.013400)	An toàn Đập, Hồ chứa thủy điện	x		
7	Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013399)	An toàn Đập, Hồ chứa thủy điện	x		
8	Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013398)	An toàn Đập, Hồ chứa thủy điện	x		
9	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện (2.000591)	An toàn Đập, Hồ chứa thủy điện	x		
10	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện (2.000535)	An toàn thực phẩm	x		
11	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của địa phương (2.000191)	Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	x		
12	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh (2.000331)	Công nghiệp địa phương		x	
13	Phê duyệt Danh mục đề án khuyến công (1.007913)	Công nghiệp địa phương		x	
14	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa (1.001158)	Công nghiệp nặng		x	
15	Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp (1.012427)	Cụm công nghiệp		x	
16	Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013421)	Điện	x		
17	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng (1.013420)	Điện	x		
18	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013419)	Điện	x		
19	Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013418)	Điện	x		
20	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng) (1.013417)	Điện	x		
21	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013416)	Điện	x		
22	Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013412)	Điện	x		
23	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013411)	Điện	x		
24	Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013401)	Điện	x		
25	Thông báo phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia (2.002676)	Điện lực	x		
26	Điều chỉnh phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp (1.013395)	Điện lực	x		
27	Phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp (1.013394)	Điện lực	x		
28	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia (1.013005)	Điện lực	x		
29	Cấp giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia (1.013004)	Điện lực	x		
30	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại (2.000110)	Giám định thương mại	x		
31	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại (1.005190)	Giám định thương mại	x		
32	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất Hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (2.001547)	Hoá chất	x		
33	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất Hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (2.001175)	Hoá chất	x		
34	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất Hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (2.001172)	Hoá chất	x		

35	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh Hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (2.001161)	Hoá chất	x		
36	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh Hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (2.000652)	Hoá chất	x		
37	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh Hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (1.011508)	Hoá chất	x		
38	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh Hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (1.011507)	Hoá chất	x		
39	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh Hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (1.011506)	Hoá chất	x		
40	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh Hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (1.002758)	Hoá chất	x		
41	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh (1.013239)	Hoạt động xây dựng		x	
42	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh (1.013234)	Hoạt động xây dựng		x	
43	Cấp thông báo xác nhận công bố sản phẩm hàng hóa nhóm 2 phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng (2.000046)	Khoa Học Công Nghệ	x		
44	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG (2.000390)	Kinh Doanh Khí	x		
45	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải (2.000387)	Kinh Doanh Khí	x		
46	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải (2.000376)	Kinh Doanh Khí	x		
47	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải (2.000371)	Kinh Doanh Khí	x		
48	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG (2.000354)	Kinh Doanh Khí	x		
49	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG (2.000279)	Kinh Doanh Khí	x		
50	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải (2.000211)	Kinh Doanh Khí	x		
51	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai (2.000207)	Kinh Doanh Khí	x		
52	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai (2.000201)	Kinh Doanh Khí	x		
53	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải (2.000196)	Kinh Doanh Khí	x		
54	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn (2.000194)	Kinh Doanh Khí	x		
55	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn (2.000187)	Kinh Doanh Khí	x		
56	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải (2.000180)	Kinh Doanh Khí	x		
57	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn (2.000175)	Kinh Doanh Khí	x		
58	Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG (2.000166)	Kinh Doanh Khí	x		
59	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải CNG (2.000163)	Kinh Doanh Khí	x		
60	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG (2.000156)	Kinh Doanh Khí	x		
61	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG (2.000142)	Kinh Doanh Khí	x		
62	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG (2.000136)	Kinh Doanh Khí	x		
63	Cấp điều chỉnh Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG (2.000078)	Kinh Doanh Khí	x		
64	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai (2.000073)	Kinh Doanh Khí	x		
65	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG (1.000481)	Kinh Doanh Khí	x		
66	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải (1.0004440)	Kinh Doanh Khí	x		
67	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải (1.000425)	Kinh Doanh Khí	x		
68	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm) (2.001646)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
69	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm) (2.001636)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
70	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm) (2.001630)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
71	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (2.001624)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
72	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (2.001619)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
73	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu (2.000673)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
74	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu (2.000672)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
75	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu (2.000669)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
76	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương (2.000666)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		

77	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương (2.000664)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
78	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu (2.000648)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
79	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu (2.000647)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
80	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu (2.000645)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
81	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá (2.000640)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
82	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá (2.000637)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
83	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (2.000636)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
84	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá (2.000626)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
85	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá (2.000622)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
86	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá (2.000204)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
87	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá (2.000197)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
88	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá (2.000190)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
89	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá (2.000176)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
90	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá (2.000167)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
91	Cấp Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ (1.010696)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
92	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ (1.0124710	Lưu thông hàng hóa trong nước		x	
93	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương (2.000631)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
94	Thông báo chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương 2.000619	Quản lý bán hàng đa cấp	x		
95	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp 2.000609	Quản lý bán hàng đa cấp	x		
96	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương 2.000309	Quản lý bán hàng đa cấp	x		
97	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh 1.012569	Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý		x	
98	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý 1.012567	Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý		x	
99	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini 2.002166	Thương Mại Quốc Tế	x		
100	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ 2.000665	Thương Mại Quốc Tế	x		
101	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động (2.000662)	Thương Mại Quốc Tế	x		
102	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (2.000450)	Thương Mại Quốc Tế	x		
103	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn (2.000370)	Thương Mại Quốc Tế	x		
104	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí (2.000362)	Thương Mại Quốc Tế	x		
105	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT) (2.000361)	Thương Mại Quốc Tế	x		
106	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP (2.000351)	Thương Mại Quốc Tế	x		
107	Cấp điều chỉnh giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (2.000347)	Thương Mại Quốc Tế	x		
108	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (2.000340)	Thương Mại Quốc Tế	x		
109	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (2.000339)	Thương Mại Quốc Tế	x		
110	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m2 (2.000334)	Thương Mại Quốc Tế	x		
111	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (2.000330)	Thương Mại Quốc Tế	x		
112	Cấp gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (2.000327)	Thương Mại Quốc Tế	x		
113	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại (2.000322)	Thương Mại Quốc Tế	x		
114	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc thẩm quyền của cơ quan cấp giấy phép (2.000314)	Thương Mại Quốc Tế	x		

115	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP (2.000272)	Thương Mại Quốc Tế	x		
116	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa (2.000255)	Thương Mại Quốc Tế	x		
117	Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (2.000063)	Thương Mại Quốc Tế	x		
118	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (1.001441)	Thương Mại Quốc Tế	x		
119	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT) (1.000774)	Thương Mại Quốc Tế	x		
120	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (2.001434)	Vật liệu nổ công nghiệp	x		
121	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (2.001433)	Vật liệu nổ công nghiệp	x		
122	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương (2.000229)	Vật liệu nổ công nghiệp	x		
123	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương (2.000221)	Vật liệu nổ công nghiệp	x		
124	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (2.000210)	Vật liệu nổ công nghiệp	x		
125	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương (2.000172)	Vật liệu nổ công nghiệp	x		
126	Cấp điều chỉnh Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (1.013058)	Vật liệu nổ công nghiệp	x		
127	Thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương (1.003401)	Vật liệu nổ công nghiệp	x		
128	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ (1.000998)	Vật liệu nổ công nghiệp	x		
129	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ 1.000965	Vật liệu nổ công nghiệp	x		
130	Lựa chọn thương nhân được phép tái xuất hàng hóa tạm nhập, tái xuất có điều kiện và hàng hóa tạm nhập, tái xuất theo Giấy phép qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới (2.001264)	Xuất nhập khẩu	x		
131	Chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam (2.002608)	Xúc tiến thương mại	x		
132	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam (2.002607)	Xúc tiến thương mại	x		
133	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam (2.002606)	Xúc tiến thương mại	x		
134	Sửa đổi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam (2.002605)	Xúc tiến thương mại	x		
135	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam (2.002604)	Xúc tiến thương mại	x		
136	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại (2.001474)	Xúc tiến thương mại	x		
137	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam (2.000131)	Xúc tiến thương mại	x		
138	Thông báo hoạt động khuyến mại (2.000033)	Xúc tiến thương mại	x		
139	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (2.000004)	Xúc tiến thương mại	x		
140	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (2.000002)	Xúc tiến thương mại	x		
141	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam (2.000001)	Xúc tiến thương mại	x		
VIII	Sở Giáo dục và Đào tạo (53 TTHC)				
1	Công nhận bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam	Văn bằng, chứng chỉ	x		x
2	Phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài	Giáo dục và đào tạo với nước ngoài	x		x
3	Chấm dứt hoạt động cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	Giáo dục và đào tạo với nước ngoài	x		x
4	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	Các cơ sở giáo dục khác	x		x
5	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại	Các cơ sở giáo dục khác	x		x
6	Điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	Các cơ sở giáo dục khác	x		x
7	Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục	Các cơ sở giáo dục khác	x		x
8	Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục trở lại	Các cơ sở giáo dục khác	x		x
9	Sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao	Các cơ sở giáo dục khác	x		x
10	Giải thể trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Các cơ sở giáo dục khác	x		x

11	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường dành cho người khuyết tật	Các cơ sở giáo dục khác	x		x
12	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục	Các cơ sở giáo dục khác	x		x
13	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục trở lại	Các cơ sở giáo dục khác	x		x
14	Sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật	Các cơ sở giáo dục khác	x		x
15	Giải thể trường dành cho người khuyết tật (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Các cơ sở giáo dục khác	x		x
16	Thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông	Các cơ sở giáo dục khác	x		x
17	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	Các cơ sở giáo dục khác	x		x
18	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại	Các cơ sở giáo dục khác	x		x
19	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên	Các cơ sở giáo dục khác	x		x
20	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Các cơ sở giáo dục khác	x		x
21	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	Các cơ sở giáo dục khác			x
22	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại	Các cơ sở giáo dục khác			x
23	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	Lĩnh vực Giáo dục trung học	x		x
24	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	Lĩnh vực Giáo dục trung học	x		x
25	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục trở lại	Lĩnh vực Giáo dục trung học	x		x
26	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	Lĩnh vực Giáo dục trung học	x		x
27	Giải thể trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	Lĩnh vực Giáo dục trung học	x		x
28	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên	Lĩnh vực Giáo dục Thường xuyên	x		x
29	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại	Lĩnh vực Giáo dục Thường xuyên	x		x
30	Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên	Lĩnh vực Giáo dục Thường xuyên	x		x
31	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	Lĩnh vực Giáo dục Thường xuyên	x		x
32	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	Lĩnh vực Giáo dục Thường xuyên	x		x
33	Cho phép trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại	Lĩnh vực Giáo dục Thường xuyên	x		x
34	Sáp nhập, chia, tách trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	Lĩnh vực Giáo dục Thường xuyên	x		x
35	Giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	Lĩnh vực Giáo dục Thường xuyên	x		x
36	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập	Lĩnh vực Giáo dục Thường xuyên	x		x
37	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập	Lĩnh vực Giáo dục Thường xuyên	x		x
38	Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại	Lĩnh vực Giáo dục Thường xuyên	x		x
39	Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập	Lĩnh vực Giáo dục Thường xuyên	x		x
40	Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập)	Lĩnh vực Giáo dục Thường xuyên	x		x
41	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên	Lĩnh vực Giáo dục Thường xuyên	x		x
42	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao	Lĩnh vực Giáo dục Thường xuyên	x		x
43	Điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	Lĩnh vực Giáo dục Thường xuyên	x		x
44	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	Đào tạo với nước ngoài	x		x
45	Phê duyệt liên kết giáo dục	Đào tạo với nước ngoài	x		x
46	Gia hạn điều chỉnh hoạt động liên kết giáo dục	Đào tạo với nước ngoài	x		x
47	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên kết	Đào tạo với nước ngoài	x		x
48	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	Đào tạo với nước ngoài	x		x

49	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	Đào tạo với nước ngoài	x		x
50	Cho phép hoạt động giáo dục đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	Đào tạo với nước ngoài	x		x
51	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với: cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	Đào tạo với nước ngoài	x		x
52	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; Cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	Đào tạo với nước ngoài	x		x
53	Chấm dứt hoạt động cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	Đào tạo với nước ngoài	x		x
IX	Sở Tư pháp (143 TTHC)				
1	Cấp bản sao trích lục hộ tịch (2.000635)	Hộ tịch	x		x
2	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch (2.002516)	Hộ tịch	x		x
3	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam ở trong nước đủ điều kiện nhận trẻ em nước ngoài làm con nuôi (1003198)	Nuôi con nuôi	x		x
4	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (1.003179)	Nuôi con nuôi	x		x
5	Thủ tục xác định cơ quan giải quyết bồi thường (2.002193)	Bồi thường nhà nước		x	x
6	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư (1.000828)	Luật sư	x		x
7	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư (1.000688)	Luật sư	x		x
8	Thu hồi chứng chỉ hành nghề luật sư (1.008614)	Luật sư	x		x
9	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại Điều 18 của Luật Luật sư (1.008624)	Luật sư	x		x
10	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khác không cố ý (1.008628)	Luật sư	x		x
11	Công nhận đào tạo nghề luật sư ở nước ngoài (1.001928)	Luật sư	x		x
12	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư (1.002010)	Luật sư	x		x
13	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư (1.002032)	Luật sư	x		x
14	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên (1.002055)	Luật sư	x		x
15	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh (1.002079)	Luật sư	x		x
16	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư (1.002099)	Luật sư	x		x
17	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân (1.002153)	Luật sư	x		x
18	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài (1.002181)	Luật sư	x		x
19	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài (1.002198)	Luật sư	x		x
20	Hợp nhất công ty luật (1.002218)	Luật sư	x		x
21	Sáp nhập công ty luật (1.002234)	Luật sư	x		x
22	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật (1.008709)	Luật sư	x		x
23	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài (1.002398)	Luật sư	x		x
24	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam (1.002384)	Luật sư	x		x
25	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài (1.002384)	Luật sư	x		x
26	Cấp lại thẻ giám định viên tư pháp (1.009832)	Giám định tư pháp	x		x
27	Cấp phép thành lập văn phòng giám định tư pháp (2.000890)	Giám định tư pháp	x		x
28	Đăng ký hoạt động văn phòng giám định tư pháp (2.000823)	Giám định tư pháp	x		x
29	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp (2.000568)	Giám định tư pháp	x		x
30	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp (1.001216)	Giám định tư pháp	x		x
31	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật, danh sách thành viên hợp danh của Văn phòng Giám định tư pháp (2.000555)	Giám định tư pháp	x		x
32	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất (1.001117)	Giám định tư pháp	x		x
33	Cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại(1.008.907)	Hòa giải thương mại		x	x
34	Cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy phép thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam (1.008.908)	Hòa giải thương mại		x	x
35	Bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài (1.008.909)	Hòa giải thương mại		x	x

36	Thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở Trung tâm hòa giải thương mại sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác; đăng ký hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác (1.008.910)	Hòa giải thương mại		x	x
37	Cấp Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam (1.008.911)	Hòa giải thương mại		x	x
38	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập (1.008913)	Hòa giải thương mại	x		x
39	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại (2.001716)	Hòa giải thương mại	x		x
40	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam (1.008914)	Hòa giải thương mại	x		x
41	Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động (2.000515)	Hòa giải thương mại	x		x
42	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác (1.008915)	Hòa giải thương mại	x		x
43	Thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở Trung tâm hòa giải thương mại sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác; đăng ký hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác (1.008910)	Hòa giải thương mại		x	x
44	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh, địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh (1.008916)	Hòa giải thương mại	x		x
45	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài (1.009283)	Hòa giải thương mại	x		x
46	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại (2.002047)	Hòa giải thương mại			x
47	Nhập quốc tịch Việt Nam ở trong nước (2002039)	Quốc tịch		x	x
48	Trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước (2002038)	Quốc tịch		x	x
49	Thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước (2002036)	Quốc tịch		x	x
50	Cấp giấy xác nhận là người gốc Việt Nam (2001895)	Quốc tịch		x	x
51	Cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước (1005136)	Quốc tịch		x	x
52	Cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá (1003915)	Đấu giá tài sản		x	x
53	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá (100802)	Đấu giá tài sản		x	x
54	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản (2001395)	Đấu giá tài sản		x	x
55	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản (2001333)	Đấu giá tài sản	x		x
56	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản (2001258)		x		x
57	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản (2001247)	Đấu giá tài sản	x		x
58	Phê duyệt Trang thông tin đấu giá trực tuyến (2001225)	Đấu giá tài sản		x	x
59	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá tài sản (200139)	Đấu giá tài sản		x	x
60	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản (1013634)	Đấu giá tài sản	x		x
61	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản (1013635)	Đấu giá tài sản		x	x
62	Thành lập, đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài (2000822)	Trọng tài thương mại	x		x
63	Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Trung tâm Trọng tài (2.000819)	Trọng tài thương mại	x		x
64	Chấm dứt hoạt động Trung tâm trọng tài theo Điều lệ của Trung tâm trọng tài (1.008885)	Trọng tài thương mại		x	x
65	Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (1.008886)	Trọng tài thương mại	x		x
66	Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam 1.001609	Trọng tài thương mại	x		x
67	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài bị chấm dứt hoạt động theo quyết định của Tổ chức trọng tài nước ngoài hoặc Tổ chức trọng tài nước ngoài thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện tại Việt Nam đã chấm dứt hoạt động ở nước ngoài. (1.008887)	Trọng tài thương mại	x		x
68	Cấp lại Giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (1.008888)	Trọng tài thương mại	x		x
69	Đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác (1.008889)	Trọng tài thương mại	x		x
70	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác (1.008890)	Trọng tài thương mại		X	X
71	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (1.008904)	Trọng tài thương mại		X	X
72	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (1.008905)	Trọng tài thương mại		x	x

73	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác (1.008906)	Trọng tài thương mại	x		x
74	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (1.001248)	Trọng tài thương mại		x	x
75	Cấp bản sao từ sổ gốc (2.000.908)	Chứng thực		x	x
76	Đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (1.005464)	Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp	x		x
77	Đề nghị thanh toán chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (3.000024)	Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp	x		x
78	Thủ tục cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý (2.000587)	Trợ giúp pháp lý	x		x
79	Thủ tục cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý (2.000518)	Trợ giúp pháp lý	x		x
80	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý (1.001.233)	Trợ giúp pháp lý	x		x
81	Chấm dứt đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý (2.000.840)	Trợ giúp pháp lý	x		x
82	Lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật (2.000.970)	Trợ giúp pháp lý	x		
83	Cấp lại Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý (2.000.954)	Trợ giúp pháp lý			x
84	Đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý (2.000.596)	Trợ giúp pháp lý	x		x
85	Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư, kiểm toán viên, người có trình độ cử nhân luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng và có thời gian công tác trong lĩnh vực được đào tạo từ 05 năm trở lên (2.001.130)	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	x		x
86	Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư nước ngoài đã được cấp Giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về luật sư, kiểm toán viên là người nước ngoài theo quy định của pháp luật về kiểm toán (1.002.681)	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	x		x
87	Cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên (2.001.117)	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	x		x
88	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân (1.002.626)	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản		x	x
89	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản (1.00.1842)	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	x		x
90	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản (1.008.727)	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	x		x
91	Thay đổi tên, địa chỉ trụ sở, văn phòng đại diện, chi nhánh, người đại diện theo pháp luật, danh sách Quản tài viên hành nghề trong doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản (1.001.633)	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	x		x
92	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên (1.001.633)	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	x		x
93	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật (1.000.627)	Tư vấn pháp luật	x		x
94	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật (1.000614)	Tư vấn pháp luật	x		x
95	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh (1.000.588)	Tư vấn pháp luật	x		x
96	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật (1.000426)	Tư vấn pháp luật	x		x
97	Thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật (1.000404)	Tư vấn pháp luật	x		x
98	Cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật (1.000390)	Tư vấn pháp luật	x		x
99	Công nhận tương đương đào tạo nghề Thừa phát lại ở nước ngoài (1.008921)	Thừa phát lại	x		x
100	Bổ nhiệm Thừa phát lại (1.008922)	Thừa phát lại	x		x
101	Miễn nhiệm Thừa phát lại (trường hợp được miễn nhiệm) (1.008.923)	Thừa phát lại	x		x
102	Bổ nhiệm lại Thừa phát lại (1.008924	Thừa phát lại	x		x
103	Đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại (1.008925)	Thừa phát lại	x		x
104	Thay đổi nơi tập sự hành nghề Thừa phát lại (1.008926)	Thừa phát lại	x		x
105	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ Thừa phát lại (1.008927)	Thừa phát lại	x		x
106	Cấp lại Thẻ Thừa phát lại (1.008928)	Thừa phát lại	x		x
107	Thành lập Văn phòng Thừa phát lại (1.008929)	Thừa phát lại	x		x
108	Đăng ký hoạt động Văn phòng Thừa phát lại (1.008930)	Thừa phát lại	x		x
109	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại (1.008931)	Thừa phát lại	x		x
110	Chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại (1.008932)	Thừa phát lại	x		x
111	Đăng ký hoạt động sau khi chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại (1.008933)	Thừa phát lại	x		x
112	Hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại (1.008934)	Thừa phát lại	x		x

113	Đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại (1.008935)	Thừa phát lại	x		x
114	Chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại (1.008936)	Thừa phát lại	x		x
115	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại (1.08937)	Thừa phát lại	x		x
116	Bổ nhiệm công chứng viên (1.013803)	Công chứng	x		x
117	Bổ nhiệm lại công chứng viên (1.013804)	Công chứng	x		x
118	Miễn nhiệm công chứng viên (trường hợp được miễn nhiệm) (1.013805)	Công chứng	x		x
119	Công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài (1.013806)	Công chứng	x		x
120	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng (1.013807)	Công chứng	x		x
121	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng (1.013808)	Công chứng	x		x
122	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (1.013810)	Công chứng	x		x
123	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác (1.013812)	Công chứng	x		x
124	Công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng (1.000444)	Công chứng	x		x
125	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng (1.013816)	Công chứng	x		x
126	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng (1.013818)	Công chứng	x		x
127	Cấp Thẻ công chứng viên (1.013859)	Công chứng	x		x
128	Cấp lại Thẻ công chứng viên (1.013830)	Công chứng	x		x
129	Thu hồi Thẻ công chứng viên (1.013832)	Công chứng	x		x
130	Thành lập Văn phòng công chứng (1.013834)	Công chứng	x		x
131	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng (1.013835)	Công chứng	x		x
132	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng (1.013836)	Công chứng	x		x
133	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho Văn phòng công chứng do bị mất, hỏng (1.013837)	Công chứng	x		x
134	Hợp nhất Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh (1.013839)	Công chứng	x		x
135	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất (1.013840)	Công chứng	x		x
136	Sáp nhập Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh (1.013842)	Công chứng	x		x
137	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập (1.013843)	Công chứng	x		x
138	Chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của toàn bộ thành viên hợp danh của Văn phòng công chứng (1.013846)	Công chứng	x		x
139	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận chuyển nhượng vốn góp (1.013848)	Công chứng	x		x
140	Chuyển đổi Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân thành Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh (1.013849)	Công chứng	x		x
141	Bán Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân (1.013852)	Công chứng	x		x
142	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được bán (1.013853)	Công chứng	x		x
143	Công nhận Điều lệ của Văn phòng công chứng được thành lập trước ngày 01/7/2025 (1.013856)	Công chứng	x		x
X	Sở Tài chính (114 TTHC)				
1	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
2	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
3	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
4	Đăng ký thành lập công ty cổ phần	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
5	Đăng ký thành lập công ty hợp danh	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
6	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
7	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
8	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
9	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
10	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x

11	Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
12	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
13	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
14	Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
15	Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
16	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần chưa niêm yết	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
17	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
18	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế (trừ thay đổi phương pháp tính thuế)	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
19	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
20	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
21	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh thay thế nội dung đăng ký hoạt động trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
22	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh khác tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
23	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
24	Thông báo lập địa điểm kinh doanh	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
25	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
26	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
27	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
28	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
29	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
30	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
31	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
32	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
33	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
34	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
35	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
36	Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
37	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
38	Giải thể doanh nghiệp	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
39	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x

40	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
41	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
42	Chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
43	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
44	Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
45	Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
46	Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
47	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
48	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
49	Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
50	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và có thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
51	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh đối với các doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	x		x
52	Thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập	Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	x		x
53	Hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	x		x
54	Chia, tách doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	x		x
55	Tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do UBND cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý)	Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	x		x
56	Giải thể doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý)	Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	x		x
57	Cam kết hỗ trợ đầu tư cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ	Đầu tư vào nông nghiệp nông thôn	x		x
58	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
59	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
60	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
61	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
62	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
63	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
64	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
65	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
66	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	Đầu tư tại Việt Nam	x		x

67	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
68	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
69	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
70	Thủ tục điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
71	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
72	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
73	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
74	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
75	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
76	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
77	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
78	Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
79	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Đầu tư tại Việt Nam	x		x
80	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất.	Đầu tư theo phương thức đối tác công tư	x		x
81	Thẩm định nội dung điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất.	Đầu tư theo phương thức đối tác công tư	x		x
82	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất.	Đầu tư theo phương thức đối tác công tư	x		x
83	Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất.	Đầu tư theo phương thức đối tác công tư	x		x
84	Quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài	Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức	x		x
85	Quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức	x		x
86	Quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án (bao gồm dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi để chuẩn bị dự án đầu tư)	Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức	x		x
87	Kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hàng năm	Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức	x		x
88	Kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng	Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức	x		x
89	Chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp	x		x

90	Đăng ký lại chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty nhà nước và công ty con chưa chuyển đổi	Chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công tyTNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp	x		x
91	Chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	Chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công tyTNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp	x		x
92	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh.	Viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức	x		x
93	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án đầu tư sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh.	Viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức	x		x
94	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt phi dự án sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh.	Viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức	x		x
95	Hỗ trợ tư vấn, công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	x		x
96	Thủ tục hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	x		x
97	Thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Thành lập và hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	x		x
98	Thông báo tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Thành lập và hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	x		x
99	Thông báo gia hạn thời gian hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Thành lập và hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	x		x
100	Thông báo chuyển nhượng phần vốn góp của các nhà đầu tư	Thành lập và hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	x		x
101	Thông báo giải thể và kết quả giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Thành lập và hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	x		x
102	Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản là di sản không có người thừa kế	Quản lý Công sản	x		x
103	Đăng ký tham gia và thay đổi, bổ sung thông tin đã đăng ký trên Hệ thống giao dịch điện tử về tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị có tài sản	Quản lý Công sản	x		x
104	Đăng ký tham gia và thay đổi, bổ sung thông tin đã đăng ký trên Hệ thống giao dịch điện tử về tài sản công của cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia mua, thuê tài sản, nhận chuyển nhượng, thuê quyền khai thác tài sản công	Quản lý Công sản	x		x
105	Giao quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ ngân sách cấp	Quản lý Công sản	x		x
106	Giao quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ ngân sách hỗ trợ	Quản lý Công sản	x		x
107	Thanh toán chi phí liên quan đến xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	Quản lý Công sản	x		x
108	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch quản lý, khai thác nhà, đất	Quản lý Công sản	x		x
109	Hiệp thương giá	Quản lý giá	x		x
110	Điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	Quản lý giá	x		x
111	Đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi	Tài chính doanh nghiệp	x		x
112	Xử lý miễn lãi các khoản chậm nộp của Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp	Tài chính doanh nghiệp	x		x
113	Thủ tục đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách	Tài chính đầu tư và tin học	x		x
114	Công bố dự án đầu tư kinh doanh (gồm dự án đầu tư có sử dụng đất) đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất.	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	x		x
XI	Sở Xây dựng (113 TTHC)				
1	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ	Đường bộ	x		x
2	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện thủy nội địa	Đường bộ	x		x
3	Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác	Đường bộ		x	x
4	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác	Đường bộ		x	x
5	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác	Đường bộ		x	x
6	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ	Đường bộ		x	x

7	Điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện thủy nội địa khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép	Đường bộ		x	x
8	Thủ tục cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	Đường bộ			x
9	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới	Đường bộ			x
10	Miễn nhiệm và thu hồi thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương	Giám định tư pháp xây dựng	x		x
11	Bỏ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương	Giám định tư pháp xây dựng	x		x
12	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	Hoạt động xây dựng	x		x
13	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	Hoạt động xây dựng	x		x
14	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	Hoạt động xây dựng		x	x
15	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị đối với cây được bảo tồn	Hạ tầng kỹ thuật sxd	x		x
16	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (1.012906)	Kinh doanh bất động sản	x		x
17	Cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường hợp chưa có hợp đồng thuê nhà ở (1.012892)	Nhà ở	x		x
18	Thủ tục cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường hợp nhận chuyển quyền thuê nhà ở ((1.012897)	Nhà ở	x		x
19	Thủ tục cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường hợp ký lại hợp đồng thuê (1.012898)	Nhà ở	x		x
20	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	Quy hoạch xây dựng	x		x
21	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc	x		x
22	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp: Cấp lần đầu hoặc Giấy chứng nhận hết hạn mà tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng có nhu cầu tiếp tục hoạt động)	Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng		x	x
23	Công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	Vật liệu xây dựng	x		x
24	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ	Đường bộ	x		x
25	Điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép	Đường bộ	x		x
26	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ	Đường bộ	x		x
27	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	Đường bộ	x		x
28	Chấp thuận bổ sung vị trí nút giao đầu nối vào đường cao tốc	Đường bộ		x	x
29	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	Hoạt động xây dựng	x		x
30	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	Hoạt động xây dựng	x		x
31	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	Hoạt động xây dựng	x		x
32	Thủ tục bán nhà ở cũ thuộc tài sản công (1.012893)	Nhà ở	x		x
33	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc (do chứng chỉ hành nghề bị mất, hư hỏng hoặc thay đổi thông tin cá nhân được ghi trong chứng chỉ hành nghề kiến trúc)	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc	x		x
34	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin hoặc tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng xin dừng thực hiện một số chỉ tiêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng	x		x
35	Chấp thuận đầu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch	Đường bộ		x	x
36	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Hoạt động xây dựng	x		x
37	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh	Hoạt động xây dựng		x	x
38	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc	x		x
39	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa chỉ, tên của tổ chức trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đã được cấp)	Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng	x		x
40	Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trước khi đưa đường cao tốc vào khai thác; Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác	Đường bộ		x	x
41	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Hoạt động xây dựng	x		x

42	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	Hoạt động xây dựng	x		x
43	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do UBND cấp tỉnh quyết định việc đầu tư	Kinh doanh bất động sản	x		x
44	Thủ tục thẩm định giá bán, giá thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (1.012895)	Nhà ở		x	x
45	Gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc	x		x
46	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa điểm đặt phòng thí nghiệm hoặc thay đổi, bổ sung, sửa đổi chỉ tiêu thí nghiệm, tiêu chuẩn thí nghiệm trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng		x	x
47	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy	Đăng kiểm		x	x
48	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	Hoạt động xây dựng	x		x
49	Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ bị cháy, bị mất, bị rách, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng khác) (1.012907)	Kinh doanh bất động sản	x		x
50	Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ cũ đã hết hạn hoặc gần hết hạn) (1.012910)	Kinh doanh bất động sản			x
51	Cho thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương (1.012891)	Nhà ở	x		x
52	Thủ tục giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung của nhà ở cũ thuộc tài sản công (1.012894)	Nhà ở	x		x
53	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh	Quy hoạch - Kiến trúc		x	x
54	Công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc	x		x
55	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	Hoạt động xây dựng	x		x
56	Thủ tục cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công (1.012896)	Nhà ở	x		x
57	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh	Quy hoạch - Kiến trúc		x	x
58	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc	x		x
59	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	Đường bộ	x		x
60	Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua (1.012905)	Kinh doanh bất động sản	x		x
61	Cấp, cấp lại Phù hiệu cho xe ô tô, xe bốn bánh có gắn động cơ kinh doanh vận tải	Đường bộ	x		x
62	Gia hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam cho cá nhân, tổ chức nước ngoài	Nhà ở	x		x
63	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Hoạt động xây dựng	x		x
64	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện thủy nội địa do bị mất, bị hỏng	Đường bộ		x	x
65	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác	Đường bộ	x		x
66	Công bố lại bến xe khách	Đường bộ	x		x
67	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	Đường bộ	x		x
68	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	Đường bộ	x		x
69	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách định kỳ giữa Việt Nam và Trung Quốc	Đường bộ	x		x
70	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Đường bộ	x		x
71	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Đường bộ	x		x
72	Cấp bổ sung xe tập lái, cấp lại Giấy phép xe tập lái	Đường bộ		x	x
73	Cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	Đường bộ		x	x
74	Cấp giấy phép đào tạo lái xe, cấp Giấy phép xe tập lái	Đường bộ		x	x
75	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo và thay đổi địa điểm đào tạo	Đường bộ		x	x
76	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi về tên của cơ sở đào tạo	Đường bộ		x	x
77	Cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ	Đường bộ		x	x
78	Chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác	Đường bộ	x		x
79	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác	Đường bộ	x		x
80	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	Đường bộ	x		x
81	Cấp lại giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	Đường bộ		x	x
82	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định	Đường bộ	x		x
83	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi	Đường bộ	x		x
84	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	Quản lý chất lượng công trình xây dựng	x		x

85	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh.	Quản lý chất lượng công trình xây dựng	x		x
86	Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)	Quản lý chất lượng công trình xây dựng	x		x
87	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế ASEAN	Đường bộ	x		x
88	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận ASEAN	Đường bộ	x		x
89	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Campuchia	Đường bộ	x		x
90	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế GMS	Đường bộ	x		x
91	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận GMS hoặc số TAD	Đường bộ	x		x
92	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam và Lào	Đường bộ	x		x
93	Chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	Đường bộ	x		x
94	Cấp chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	Đường bộ	x		x
95	Cấp đổi chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	Đường bộ	x		x
96	Cấp lại chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	Đường bộ	x		x
97	Chấp thuận đầu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch	Đường bộ	x		x
98	Cấp giấy phép hoạt động của Sàn giao dịch bất động sản	Kinh doanh bất động sản	x		x
99	Cấp lại giấy phép hoạt động của Sàn giao dịch bất động sản (trong trường hợp Giấy phép bị mất, bị rách, bị cháy, bị tiêu hủy, bị hỏng)	Kinh doanh bất động sản	x		x
100	Cấp lại giấy phép hoạt động của Sàn giao dịch bất động sản (trong trường hợp thay đổi thông tin của sàn)	Kinh doanh bất động sản	x		x
101	Thông báo quyền sử dụng đất đã có hạ tầng kỹ thuật trong dự án bất động sản đủ điều kiện chuyển nhượng cho cá nhân tự xây dựng nhà ở	Kinh doanh bất động sản	x		x
102	Đăng ký cấp quyền khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Kinh doanh bất động sản	x		x
103	Thủ tục thông báo đủ điều kiện được huy động vốn thông qua việc góp vốn, hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh, liên doanh, liên kết của tổ chức và cá nhân để phát triển nhà ở	Nhà ở	x		x
104	Chuyển đổi công năng nhà ở đối với nhà ở xây dựng trong dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	Nhà ở	x		x
105	Thông báo đơn vị đủ điều kiện quản lý vận hành nhà chung cư đối với trường hợp nộp hồ sơ tại Sở Xây dựng	Nhà ở	x		x
106	Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư làm chủ đầu tư đối với dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư không bằng nguồn vốn đầu tư công	Nhà ở	x		x
107	Điều chỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư làm chủ đầu tư đối với dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư không bằng nguồn vốn đầu tư công	Nhà ở	x		x
108	Đề xuất cơ chế ưu đãi đầu tư theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 198 của Luật Nhà ở 2024	Nhà ở	x		x
109	Chuyển đổi công năng nhà ở không thuộc tài sản công	Nhà ở	x		x
110	Công nhận tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng/chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III cho hội viên của mình	Nhà ở		x	x
111	Thủ tục giao chủ đầu tư không thông qua đấu thầu đối với trường hợp dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận đầu tư hoặc có văn bản pháp lý tương đương (3.000506)	Nhà ở		x	x
112	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư đối với trường hợp dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội chưa được chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận đầu tư hoặc chưa có văn bản pháp lý tương đương	Nhà ở		x	x
113	Thủ tục điều chỉnh quyết định giao chủ đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội	Nhà ở		x	x
XII	Sở Dân tộc và Tôn giáo (07 TTHC)				
1	Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho nhóm người nước ngoài sinh hoạt tôn giáo tập trung. (1.012655)	Tín ngưỡng, tôn giáo	x		x
2	Thủ tục đề nghị cho người nước ngoài học tại cơ sở đào tạo tôn giáo ở Việt Nam. (1.012660)	Tín ngưỡng, tôn giáo	x		x
3	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo (1.012629)	Tín ngưỡng, tôn giáo	x		x
4	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh. (1.012628)	Tín ngưỡng, tôn giáo	x		x
5	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều xã thuộc một tỉnh (1.012607)	Tín ngưỡng, tôn giáo	x		x
6	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh (1.012606)	Tín ngưỡng, tôn giáo	x		x
7	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh (1.012605)	Tín ngưỡng, tôn giáo	x		x
XIII	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (133 TTHC)				
1	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành	x		x
2	Cấp giấy phép hoạt động in	Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành	x		x
3	Cấp lại giấy phép hoạt động in	Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành	x		x
4	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành	x		x
5	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành	x		x
6	Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành	x		x

7	Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài	Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành	x		x
8	Xác nhận đăng ký hoạt động in	Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành	x		x
9	Xác nhận thay đổi thông tin đăng ký hoạt động in	Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành	x		x
10	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh	Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành	x		x
11	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm	Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành	x		x
12	Cấp giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành	x		x
13	Cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành	x		x
14	Thủ tục cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành	x		x
15	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành	x		x
16	Thủ tục gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành	x		x
17	Thủ tục điều chỉnh, bổ sung thông tin trong giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành	x		x
18	Trung bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài (địa phương)	Thông tin đối ngoại	x		x
19	Cấp Giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	Báo chí	x		x
20	Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	Báo chí	x		x
21	Cho phép hợp báo (trong nước)	Báo chí	x		x
22	Cho phép hợp báo (nước ngoài)	Báo chí	x		x
23	Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương	Báo chí	x		x
24	Thủ tục cấp giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ quan báo chí của địa phương	Báo chí	x		x
25	Thủ tục cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ quan báo chí của địa phương	Báo chí	x		x
26	Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương	Báo chí	x		x
27	Thủ tục cấp giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương	Báo chí	x		x
28	Thủ tục cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương	Báo chí	x		x
29	Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương	Báo chí	x		x
30	Thủ tục cấp giấy phép xuất bản đặc san đối với các cơ quan, tổ chức ở địa phương	Báo chí	x		x
31	Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung trong giấy phép xuất bản đặc san đối với các cơ quan, tổ chức ở địa phương	Báo chí	x		x
32	Thủ tục tiếp nhận đăng ký danh mục báo chí nhập khẩu	Báo chí	x		x
33	Thủ tục cấp giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội	Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	x		x
34	Thủ tục cấp giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội	Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	x		x
35	Thủ tục cấp giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội	Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	x		x
36	Cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	x		x
37	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	x		x
38	Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	x		x
39	Cấp lại giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	x		x
40	Cấp giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	x		x
41	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng.	Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	x		x
42	Gia hạn giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	x		x
43	Cấp lại Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	x		x
44	Cấp giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	x		x
45	Sửa đổi, bổ sung giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	x		x
46	Cấp lại giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	x		x
47	Cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	x		x
48	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	x		x
49	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao môn Yoga	Thể dục thể thao	x		x
50	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao môn Golf	Thể dục thể thao	x		x
51	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao môn Cầu lông	Thể dục thể thao	x		x
52	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao môn Taekwondo	Thể dục thể thao	x		x
53	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao môn Karate	Thể dục thể thao	x		x
54	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao môn Bơi, Lặn	Thể dục thể thao	x		x

55	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh kinh doanh hoạt động thể thao Billards & Snooker	Thể dục thể thao	x		x
56	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao môn Bóng bàn	Thể dục thể thao	x		x
57	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao môn Dù lượn và Điều bay	Thể dục thể thao	x		x
58	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao môn Khiêu vũ thể thao	Thể dục thể thao	x		x
59	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao môn thể dục thẩm mỹ	Thể dục thể thao	x		x
60	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao môn Judo	Thể dục thể thao	x		x
61	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao Thể dục thể hình và Fitness	Thể dục thể thao	x		x
62	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao Lân Sư Rồng	Thể dục thể thao	x		x
63	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao Vũ đạo thể thao giải trí	Thể dục thể thao	x		x
64	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao Quyền anh	Thể dục thể thao	x		x
65	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao Võ cổ truyền và Vovinam	Thể dục thể thao	x		x
66	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao môn Bóng đá	Thể dục thể thao	x		x
67	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao môn Quần vợt	Thể dục thể thao	x		x
68	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao môn Patin	Thể dục thể thao	x		x
69	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao môn Bắn súng thể thao	Thể dục thể thao	x		x
70	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao môn Bóng ném	Thể dục thể thao	x		x
71	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao môn Wushu	Thể dục thể thao	x		x
72	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao môn Leo núi thể thao	Thể dục thể thao	x		x
73	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao môn Bóng rổ	Thể dục thể thao	x		x
74	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao môn Đấu kiếm thể thao	Thể dục thể thao	x		x
75	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	Thể dục thể thao	x		x
76	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	Thể dục thể thao	x		x
77	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận	Thể dục thể thao	x		x
78	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Thể dục thể thao	x		x
79	Đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức	Thể dục thể thao	x		x
80	Đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức	Thể dục thể thao	x		x
81	Đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Thể dục thể thao	x		x
82	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Du lịch	x		x
83	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Du lịch	x		x
84	Thủ tục cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Du lịch	x		x
85	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành	Du lịch	x		x
86	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể	Du lịch	x		x
87	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản	Du lịch	x		x
88	Thủ tục chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	Du lịch	x		x
89	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	Du lịch	x		x
90	Thủ tục cấp giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế	Du lịch	x		x
91	Thủ tục cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	Du lịch	x		x
92	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện	Du lịch	x		x
93	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy	Du lịch	x		x
94	Thủ tục điều chỉnh giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	Du lịch	x		x
95	Thủ tục gia hạn giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	Du lịch	x		x
96	Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	Du lịch	x		x
97	Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	Du lịch	x		x
98	Thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	Di sản văn hóa	x		x
99	Thủ tục xác nhận đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng ngoài công lập	Di sản văn hóa	x		x
100	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	Di sản văn hóa	x		x
101	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	Di sản văn hóa	x		x
102	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định cổ vật	Di sản văn hóa	x		x
103	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định cổ vật	Di sản văn hóa	x		x
104	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	Di sản văn hóa	x		x
105	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	Di sản văn hóa	x		x
106	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	Di sản văn hóa	x		x
107	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	Di sản văn hóa	x		x
108	Thủ tục cấp giấy phép khai quật khảo cổ	Di sản văn hóa	x		x
109	Thủ tục cấp phép nhập khẩu di vật, cổ vật không nhằm mục đích kinh doanh cấp tỉnh	Di sản văn hóa	x		x
110	Thủ tục cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương	Di sản văn hóa	x		x
111	Đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh	Văn hóa cơ sở	x		x
112	Thông báo tổ chức lễ hội cấp tỉnh	Văn hóa cơ sở	x		x

113	Xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh	Hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa		x	x
114	Thủ tục cấp Giấy phép phân loại phim (thẩm quyền của ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Điện ảnh		x	x
115	Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm			x
116	Thủ tục cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	x		x
117	Thủ tục cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	x		x
118	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	x		x
119	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	x		x
120	Thủ tục cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	x		x
121	Thủ tục cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	x		x
122	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	x		x
123	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	x		x
124	Thủ tục cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	x		x
125	Thủ tục cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	x		x
126	Thủ tục thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	x		x
127	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu cấp tỉnh	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	x		x
128	Thủ tục cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	Văn hóa cơ sở		x	x
129	Thủ tục cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	Văn hóa cơ sở		x	x
130	Thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	Văn hóa cơ sở		x	x
131	Thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	Văn hóa cơ sở		x	x
132	Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh	Văn hóa cơ sở		x	x
133	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp tỉnh	Văn hóa cơ sở		x	x
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (155 TTHC)				
1	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 (1.012817)	Đất đai		x	x
2	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót (1.012796)	Đất đai		x	x
3	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi (1.012791)	Đất đai		x	x
4	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất. (1.012753)	Đất đai		x	x
5	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất (1013949)	Đất đai		x	x
6	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất (1013950)	Đất đai		x	x
7	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư (1013952)	Đất đai		x	x
8	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa (1013953)	Đất đai		x	x
9	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở (1013962)	Đất đai		x	x
10	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài (1013978)	Đất đai		x	x
11	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích (1013965)	Đất đai		x	x
12	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã (1.013967)	Đất đai		x	x
13	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường (1.010736)	Môi trường	x		x
14	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn	Bảo trợ xã hội		x	x
15	Thực hiện, điều chỉnh, tạm dừng, thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn	Bảo trợ xã hội		x	x
16	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	Bảo trợ xã hội		x	x

17	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	Bảo trợ xã hội		x	x
18	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	Bảo trợ xã hội		x	x
19	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	Bảo trợ xã hội		x	x
20	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	Bảo trợ xã hội		x	x
21	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	Bảo Trợ xã hội		x	x
22	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	Bảo Trợ xã hội		x	x
23	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số.	Dân số, bà mẹ - trẻ em		x	x
24	Cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Dân số, bà mẹ - trẻ em		x	x
25	Cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp bị nhầm lẫn khi ghi chép Giấy chứng sinh	Dân số, bà mẹ - trẻ em		x	x
26	Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ.	Dân số, bà mẹ - trẻ em		x	x
27	Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện (2.001384)	An toàn đập, hồ chứa thủy điện	x		
28	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã (2.000206)	An toàn đập, hồ chứa thủy điện	x		
29	Thông báo về việc thực hiện hoạt động bán hàng không tại địa điểm giao dịch (2.002620)	Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	x		
30	Cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp xã (2.002096)	Công nghiệp địa phương	x		
31	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (2.000181)	Công nghiệp tiêu dùng	x		
32	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (2.000162)	Công nghiệp tiêu dùng	x		
33	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (2.000150)	Công nghiệp tiêu dùng	x		
34	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai (2.001283)	Kinh doanh khí	x		
35	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai (2.001270)	Kinh doanh khí	x		
36	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai (2.001261)	Kinh doanh khí	x		
37	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh (2.000633)	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
38	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh 1.001279	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
39	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh 2.000629	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
40	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu 2.000620	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
41	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu 2.001240	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
42	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu 2.000615	Lưu thông hàng hóa trong nước	x		
43	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp xã quản lý 1.012568	Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư quản lý	x		
44	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ 1.012569	Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư quản lý	x		
45	Đăng ký kinh doanh tại khu (điểm) chợ biên giới 1.002939	Xuất nhập khẩu	x		
46	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học (1.012975)	Các cơ sở giáo dục khác	x		x
47	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh	x		x
48	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh	x		x
49	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh	x		x
50	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh	x		x
51	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh	x		x
52	Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh	Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh	x		x
53	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh	Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh	x		x
54	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
55	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
56	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
57	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
58	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác;	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x

59	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
60	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
61	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
62	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
63	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
64	Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
65	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
66	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
67	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
68	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
69	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
70	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
71	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
72	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
73	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
74	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
75	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã;	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
76	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/ tiếp tục kinh doanh trở lại đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
77	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
78	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
79	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x

80	Thông báo thành lập/thay đổi tổ hợp tác	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
81	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
82	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX	x		x
83	Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản không có người thừa kế	Quản lý công sản	x		x
84	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ đăng ký lễ hội quy mô cấp xã	Văn hóa cơ sở			x
85	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	Các cơ sở giáo dục khác	x		x
86	Đăng ký khai sinh (1.001193)	Hộ Tịch	x		x
87	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài (2.000528)	Hộ Tịch	x		x
88	Đăng ký lại khai sinh (1.004884)	Hộ Tịch	x		x
89	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài (2.000522)	Hộ Tịch	x		x
90	Đăng ký nhận cha, mẹ, con (1.001022)	Hộ Tịch	x		x
91	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài (2.000779)	Hộ tịch	x		x
92	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân (1.004772)	Hộ Tịch	x		x
93	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân (1.000893)	Hộ Tịch	x		x
94	Đăng ký kết hôn (1.000894)	Hộ Tịch		x	x
95	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài(2.000806)	Hộ Tịch		x	x
96	Đăng ký lại kết hôn (1.004746)	Hộ Tịch		x	x
97	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	Hộ Tịch		x	x
98	Đăng ký khai tử (1.000656)	Hộ Tịch	x		x
99	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài (1.001766)	Hộ Tịch	x		x
100	Đăng ký lại khai tử (1.005461)	Hộ Tịch	x		x
101	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài (2.000497)	Hộ Tịch	x		x
102	Đăng ký giám hộ (1.004837)	Hộ Tịch	x		x
103	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài (1.001669)	Hộ Tịch	x		x
104	Đăng ký chấm dứt giám hộ (1.004845)	Hộ Tịch	x		x
105	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài (2.000756)	Hộ Tịch	x		x
106	Đăng ký giám sát việc giám hộ (3.000323)	Hộ Tịch	x		x
107	Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ (3.000322)	Hộ Tịch	x		x
108	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc (1.004859)	Hộ Tịch	x		x
109	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài (2.000748)	Hộ Tịch	x		x
110	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (2.002189)	Hộ Tịch	x		x
111	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (2.000554)	Hộ Tịch	x		x
112	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch) (2.000547)	Hộ Tịch	x		x
113	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới (1.000110)	Hộ Tịch	x		x
114	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới (1.000094)	Hộ Tịch		x	x
115	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới (1.000080)	Hộ Tịch		x	x
116	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới (1.004827)	Hộ Tịch	x		x
117	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (1.004873)	Hộ Tịch	x		x
118	Cấp bản sao trích lục hộ tịch (2.000.635)	Hộ Tịch	x		x
119	Xác nhận thông tin hộ tịch (2.002.516)	Hộ Tịch	X		x
120	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền tại nước ngoài	Nuôi con nuôi		x	x
121	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước (2.001263)	Nuôi con nuôi		x	x
122	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước (2.001255)	Nuôi con nuôi	x		x
123	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại(2.002192)	Bồi thường nhà nước		X	X
124	Công nhận hòa giải viên	Hòa giải ở cơ sở			
125	Công nhận tổ trưởng tổ hòa giải	Hòa giải ở cơ sở	x		x
126	Thời làm hòa giải viên	Hòa giải ở cơ sở	x		x
127	Thanh toán thù lao cho hòa giải viên	Hòa giải ở cơ sở	x		x
128	Thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở (2.000424)	Hòa giải ở cơ sở	x		x
129	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	Các cơ sở giáo dục khác	x		x
130	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	Giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	x		x
131	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	Giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	x		x
132	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	Giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	x		x

133	Chuyển đổi trường tiểu học tư thực, trường trung học cơ sở tư thực và trường phổ thông tư thực có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thực hoạt động không vì lợi nhuận	Giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	x		x
134	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thực do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thực hoạt động không vì lợi nhuận	Giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	x		x
135	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	Lĩnh vực Giáo dục mầm non	x		x
136	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	Lĩnh vực Giáo dục mầm non	x		x
137	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	Lĩnh vực Giáo dục mầm non	x		x
138	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	Lĩnh vực Giáo dục tiểu học	x		x
139	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	Lĩnh vực Giáo dục tiểu học	x		x
140	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	Lĩnh vực Giáo dục tiểu học	x		x
141	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	Lĩnh vực Giáo dục tiểu học	x		x
142	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	Lĩnh vực Giáo dục mầm non	x		x
143	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Lĩnh vực Giáo dục mầm non	x		x
144	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học	Lĩnh vực Giáo dục tiểu học	x		x
145	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	Lĩnh vực Giáo dục trung học	x		x
146	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	Lĩnh vực Giáo dục trung học	x		x
147	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại	Lĩnh vực Giáo dục trung học	x		x
148	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở.	Lĩnh vực Giáo dục trung học	x		x
149	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	Lĩnh vực Giáo dục trung học	x		x
150	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	Lĩnh vực giáo dục thường xuyên		x	x
151	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	Lĩnh vực giáo dục thường xuyên		x	x
152	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	Lĩnh vực Các cơ sở giáo dục khác	x		x
153	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại	Lĩnh vực Các cơ sở giáo dục khác	x		x
154	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	Lĩnh vực Các cơ sở giáo dục khác	x		x
155	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Lĩnh vực Các cơ sở giáo dục khác	x		x
	Tổng số (A + B): 1.327 TTHC				